

NHÃN HỘP

Hộp 6 vỉ x 10 viên



Viên nang mềm

OzDectin
Simethicon 275,5 mg

60 VIÊN

OzDectin
Simethicon 275,5 mg



Thành phần:
Mỗi viên nang mềm chứa Simethicon 275,5 mg
Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo
Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS
Quy cách: Hộp 6 vỉ x 10 viên nang mềm
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
SDK:
SLSX/LOT:
NSX/MFG:
HD/EXP:

Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HÒA LINH HÀ NAM
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam

60 TABLETS

OzDectin
Simethicon 275,5 mg



Ingredients:
Each soft capsule contains Simethicone 275,5 mg

Indications, Usage, Contraindications and other information: see the enclosed instruction for use

Storage: At a dry place, protect from light, below 30°C.
Specification: In-house

Keep out of reach of children
Read the instruction carefully before use

Manufactured by:
HÒA LINH HÀ NAM PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
Dong Van I Industrial Zone, Dong Van Ward, Duy Tien
Town, Ha Nam Province, Vietnam



NHÃN HỘP

Hộp 10 vỉ x 10 viên

Viên nang mềm

Simethicon 275,5 mg

OzDectin

100 VIÊN

OzDectin

Simethicon 275,5 mg



Thành phần:
Mỗi viên nang mềm chứa Simethicon 275,5 mg
Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo
Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS
Quy cách: Hộp 10 vỉ x 10 viên nang mềm
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
SBK:
SLSX/LOT:
NSX/MFG:
HD/EXP:

Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH HÀ NAM
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam

100 TABLETS

OzDectin

Simethicon 275,5 mg

Ingredients:
Each soft capsule contains Simethicone 275,5 mg

Indications, Usage, Contraindications and other information: see the enclosed instruction for use

Storage: At a dry place, protect from light, below 30°C.
Specification: In-house

Keep out of reach of children
Read the instruction carefully before use

Manufactured by:
HOA LINH HA NAM PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
Dong Van I Industrial Zone, Dong Van Ward, Duy Tien
Town, Ha Nam Province, Vietnam



NHÃN VÍ



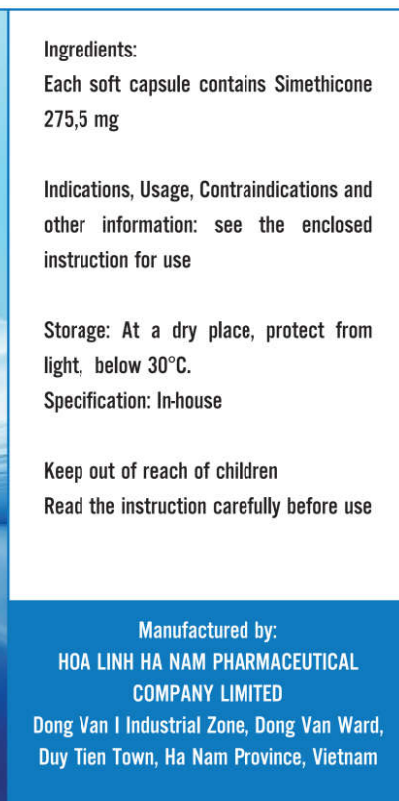
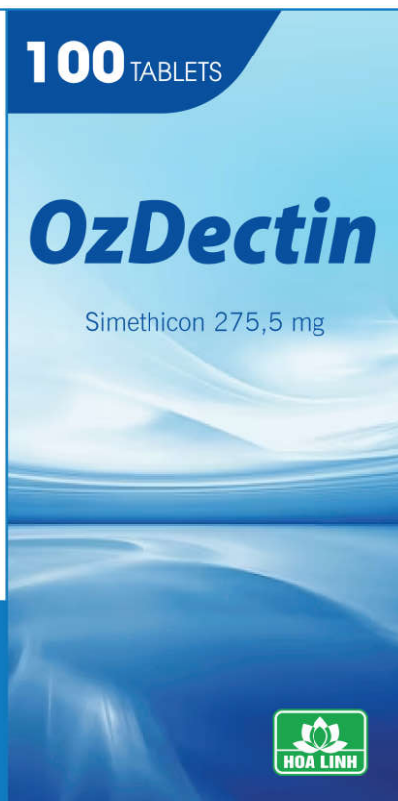
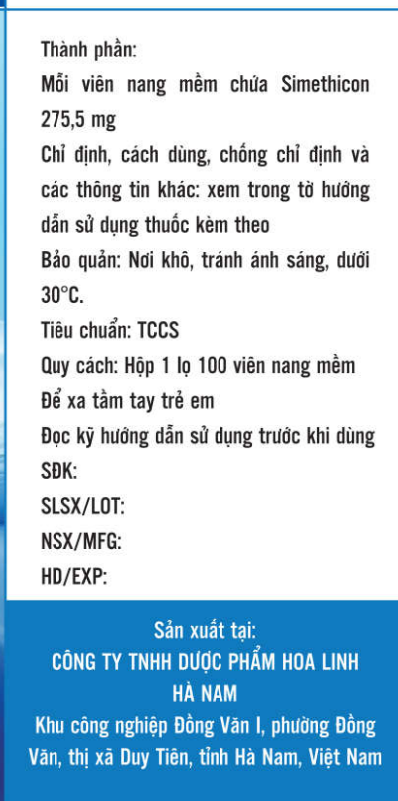
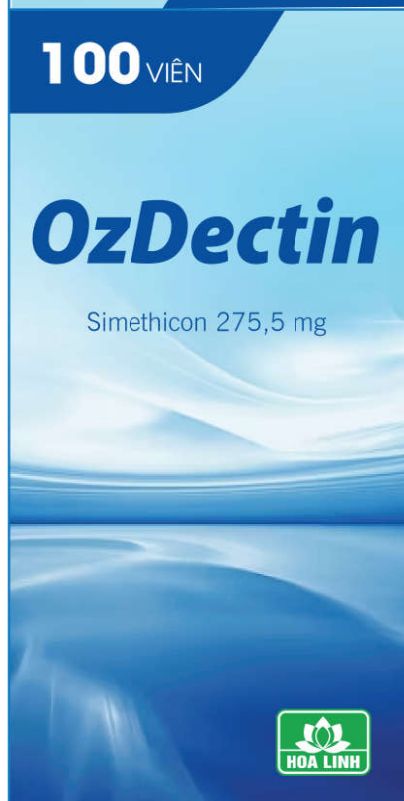
MẪU NHÃN
Hộp 1 lọ 30 viên



Simethicon 275,5 mg OzDectin Viên nang mềm	Thành phần: Mỗi viên nang mềm chứa Simethicon 275,5 mg Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C. Để xa tầm tay trẻ em Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng	30 VIÊN OzDectin Simethicon 275,5 mg	Tiêu chuẩn: TCCS Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HÒA LINH HÀ NAM Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam SLSX: HD:
30 VIÊN OzDectin Simethicon 275,5 mg	Thành phần: Mỗi viên nang mềm chứa Simethicon 275,5 mg Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C. Tiêu chuẩn: TCCS Quy cách: Hộp 1 lọ 30 viên Để xa tầm tay trẻ em Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng SĐK: SLSX/LOT: NSX/MFG: HD/EXP: Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HÒA LINH HÀ NAM Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	30 TABLETS OzDectin Simethicon 275,5 mg	Ingredients: Each soft capsule contains Simethicone 275,5 mg Indications, Usage, Contraindications and other information: see the enclosed instruction for use Storage: At a dry place, protect from light, below 30°C. Specification: In-house Keep out of reach of children Read the instruction carefully before use Manufactured by: HÒA LINH HÀ NAM PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED Dong Van I Industrial Zone, Dong Van Ward, Duy Tien Town, Ha Nam Province, Vietnam

MẪU NHÃN

Hộp 1 lọ 100 viên



Thành phần:

Mỗi viên nang mềm chứa
Simethicon 275,5 mg

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng,
dưới 30°C.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước
khi dùng

100 VIÊN

Tiêu chuẩn: TCCS

OzDectin

Simethicon 275,5 mg



Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HOA LINH HÀ NAM
Khu công nghiệp Đồng Văn I,
phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên,
tỉnh Hà Nam, Việt Nam

SLSX:
HD:

Thành phần:

Mỗi viên nang mềm chứa Simethicon
275,5 mg

Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và
các thông tin khác: xem trong tờ hướng
dẫn sử dụng thuốc kèm theo

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới
30°C.

Tiêu chuẩn: TCCS

Quy cách: Hộp 1 lọ 100 viên nang mềm

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

SDK:

SLSX/LOT:

NSX/MFG:

HD/EXP:



Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH
HÀ NAM
Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng
Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam

100 TABLETS

OzDectin

Simethicon 275,5 mg



Ingredients:

Each soft capsule contains Simethicone
275,5 mg

Indications, Usage, Contraindications and
other information: see the enclosed
instruction for use

Storage: At a dry place, protect from
light, below 30°C.

Specification: In-house

Keep out of reach of children

Read the instruction carefully before use

Manufactured by:
HOA LINH HA NAM PHARMACEUTICAL
COMPANY LIMITED
Dong Van I Industrial Zone, Dong Van Ward,
Duy Tien Town, Ha Nam Province, Vietnam



OZDECTIN

(Viên nang mềm Simethicon 275,5 mg)

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC: Mỗi viên chứa:

Thành phần dược chất: Simethicon 275,5 mg.

Thành phần tá dược: Dầu đậu nành, gelatin, glycerin, dung dịch sorbitol 70%, methylparaben, propylparaben, ethyl vanilin, titan dioxyd, tartrarin lake.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nang mềm.

Mô tả: Viên nang mềm hình oval, màu vàng, bề mặt nhẵn, bên trong chứa dịch thuốc màu trắng hơi đục.

CHỈ ĐỊNH

Simethicon được dùng để điều trị chướng bụng (đầy hơi) ở người lớn và trẻ em trên 15 tuổi. Làm giảm triệu chứng khó chịu do có quá nhiều khí trong đường tiêu hóa, như căng đường tiêu hóa trên, cảm giác nặng, đầy bụng, khó tiêu

CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

Liều dùng

Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: 2 viên/lần x 3 lần/ngày.

Trẻ em dưới 15 tuổi: Không khuyến cáo sử dụng thuốc cho nhóm bệnh nhân này,

Cách sử dụng:

Đường dùng: uống với một ly nước, trước hoặc sau bữa ăn.

Thời gian sử dụng thuốc: không quá 10 ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào thuốc (xem phần thành phần công thức).

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Nếu các triệu chứng kéo dài hoặc trầm trọng hơn, hoặc táo bón kéo dài, bệnh nhân nên hỏi thêm ý kiến của bác sĩ.

Sử dụng cho trẻ em: Không khuyến cáo sử dụng thuốc cho trẻ em dưới 15 tuổi do không đủ dữ liệu an toàn, hiệu quả.

Cảnh báo tá dược:

Thuốc này có chứa methylparaben, propylparaben có thể gây ra các phản ứng dị ứng (có thể xảy ra chậm).

Thuốc có chứa dầu đậu nành, không nên dùng thuốc cho bệnh nhân bị dị ứng với dầu đậu nành.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai

Không có dữ liệu về nồng độ thuốc trong máu trong thời kỳ mang thai. Chưa có đầy đủ nghiên cứu về độc tính của simethicon đối với sinh sản. Tuy nhiên, simethicon có thể được sử dụng cho phụ nữ mang thai do thiếu khả năng hấp thu simethicon qua đường tiêu hóa.

Phụ nữ cho con bú

Chưa có đầy đủ dữ liệu về sự bài tiết simethicon trong sữa người hoặc động vật. Tuy nhiên, simethicon có thể được sử dụng cho phụ nữ cho con bú do thiếu khả năng hấp thu simethicon qua đường tiêu hóa.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỲ CỦA THUỐC

Chưa có dữ liệu về tương tác, tương kỳ của simethicon đối với cá thuốc dùng chung. Không nên trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác để tránh các tương kỳ có thể xảy ra.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC

Do thuốc có chứa methylparaben, propylparaben và dầu đậu nành, do đó có thể gây ra các phản ứng dị ứng.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc. Trong trường hợp nghi ngờ xảy ra quá liều, tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ HỌC

Nhóm dược lý: Chống đầy hơi.

Mã ATC: A03AX13

Cơ chế tác dụng: Simethicon, một chất trợ về mặt sinh lý học, không có hoạt tính dược lý và hoạt động bằng cách thay đổi sức căng bề mặt của các bong bóng khí, do đó gây ra sự kết hợp của chúng.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Simethicon gần như không bị hấp thu qua đường tiêu hóa.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 6 vỉ x 10 viên

Hộp 10 vỉ x 10 viên

Hộp 1 lọ x 30 viên

Hộp 1 lọ x 100 viên

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS.

Sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH HÀ NAM

Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, Hà Nam

